



BỘ Y TẾ  
VIỆN KIỂM NGHIỆM THUỐC TRUNG ƯƠNG

48 Hai Bà Trưng - Hoàn Kiếm - Hà Nội - Việt Nam  
ĐT: +84.24.38252791 - Fax: +84.24.38256911

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



**CHỨNG CHỈ PHÂN TÍCH**  
**DƯỢC LIỆU CHUẨN DƯỢC ĐIỂN VIỆT NAM**

Số: 07/2020

**HẬU PHÁC**

(*Cortex Magnoliae officinalis*)

**SKS: H0120064.01**

Vỏ thân, vỏ rễ, vỏ cành phơi sấy khô của cây Hậu phác (*Magnolia officinalis* Rehd. et Wils.) hoặc cây Ao diệp hậu phác (*Magnolia officinalis* Rehd. et Wils. var. *biloba* Rehd. et Wils.), họ Ngọc lan (Magnoliaceae), đã được nghiền thành bột.

**I. Mục đích sử dụng**

Sử dụng trong các phép thử soi bột, định tính bằng phương pháp sắc ký lớp mỏng.

**II. Mô tả:** Bột màu nâu, mùi thơm, vị hơi cay.

**III. Liên kết chuẩn**

Chuẩn dược liệu Hậu phác (NIFDC-Trung Quốc), SKS: 121285-201303;

Chất chuẩn honokiol (NIFDC-Trung Quốc), SKS: 110730-201614;

Chất chuẩn magnolol (NIFDC-Trung Quốc), SKS: 110729-200412.

**IV. Tiêu chuẩn áp dụng:** VKN/TQKT-ĐD/H064.01.

**V. Kết quả phân tích**

- Bột** : Thể hiện các đặc điểm bột của dược liệu Hậu phác.
- Định tính** : Sắc ký đồ dung dịch thử có vết cùng màu sắc và giá trị  $R_f$  với vết trên sắc ký đồ của dung dịch chất chuẩn honokiol, magnolol và có các vết cùng màu sắc và giá trị  $R_f$  với các vết trên sắc ký đồ của dung dịch dược liệu chuẩn Hậu phác.  
Phương pháp SKLM
- Tro toàn phần** : 3,9 %.
- Độ ẩm** : 9,9 %.

PP cất với dung môi

**5. Chất chiết được trong dược liệu** : 16,2 %, tính theo dược liệu khô kiệt.

PP chiết lạnh, dung môi là ethanol 70 %.

**VI. Hướng dẫn sử dụng:** Không sấy trước khi dùng.

**VII. Bảo quản:** Nhiệt độ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng.

Kiểm tra định kỳ		
Đã kiểm tra (năm)	Kiểm tra lần sau (năm)	Phụ trách khoa (ký)
	10/2021	<i>Nguyễn Đăng Lâm</i>
10/2021	10/2022	<i>Nguyễn Đăng Lâm</i>
10/2022	10/2023	<i>Nguyễn Đăng Lâm</i>
10/2023	10/2024	<i>Nguyễn Đăng Lâm</i>
10/2024	10/2025	<i>Nguyễn Đăng Lâm</i>

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2020

*K* VIỆN TRƯỞNG



*Nguyễn Đăng Lâm*